

<b>CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM</b> <b>Độc lập - Tự do - Hạnh phúc</b> ----- ....., ngày ... tháng ... năm .....	<b>PHẦN GHI CỦA CÁN BỘ TIẾP NHẬN</b>  <b>Vào Sổ tiếp nhận hồ sơ:</b> <i>Quyển số</i> ..... <i>Số thứ tự</i> .....
<b>PHIẾU YÊU CẦU XÓA ĐĂNG KÝ</b> (Ban hành kèm theo Thông tư số 07 ngày 25 tháng 11 năm 2019 của Bộ Tư pháp)  <b>Kính gửi:</b> .....	<b>Cán bộ tiếp nhận</b> (ký và ghi rõ họ, tên)

<b>PHẦN KÊ KHAI CỦA NGƯỜI YÊU CẦU XÓA ĐĂNG KÝ</b>		
<p>1. Người yêu cầu xóa đăng ký: <input type="checkbox"/> Bên thé chấp      <input type="checkbox"/> Bên nhận thé chấp      <input type="checkbox"/> Người mua tài sản thi hành án</p> <p style="margin-left: 40px;"><input type="checkbox"/> Người đại diện của    <input type="checkbox"/> Quản tài viên      <input type="checkbox"/> Tổ chức thi hành án dân sự bên thé chấp, bên nhận thé chấp</p>		
<p>1.1. Tên đầy đủ của tổ chức, cá nhân: (<i>viết chữ IN HOA</i>) .....</p> <p>.....</p> <p>.....</p> <p>1.2. Địa chỉ liên hệ: ..... ..... .....</p> <p>1.3. Số điện thoại (<i>nếu có</i>): ..... Fax (<i>nếu có</i>): .....</p> <p>Địa chỉ thư điện tử (<i>nếu có</i>): .....</p> <p>1.4. <input type="checkbox"/> Chứng minh nhân dân/Căn cước công dân/Chứng minh QĐND <input type="checkbox"/> Hộ chiếu  <input type="checkbox"/> GCN đăng ký doanh nghiệp/GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/GP thành lập và hoạt động <input type="checkbox"/> QĐ thành lập <input type="checkbox"/> GP đầu tư/GCN đầu tư/GCN đăng ký đầu tư  <input type="checkbox"/> Giấy tờ xác định tư cách pháp lý khác: .....</p>		

Số: .....

Cơ quan cấp ..... cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

## 2. Mô tả tài sản thế chấp đã đăng ký:

### 2.1. Quyền sử dụng đất

2.1.1. Thửa đất số: .....; Tờ bản đồ số (*nếu có*): .....

Mục đích sử dụng đất:

.....

Thời hạn sử dụng đất:

.....

2.1.2. Địa chỉ thửa đất:

.....

.....

2.1.3. Diện tích đất thế chấp: .....  
m<sup>2</sup>

(ghi bằng chữ: .....)

2.1.4. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành: ..... , số vào sổ cấp giấy: ...

Cơ quan cấp: ..... , cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

### 2.2. Tài sản gắn liền với đất; tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai không phải là nhà ở

2.2.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành: ..... , số vào sổ cấp giấy: .....

Cơ quan cấp: ..... , cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

2.2.2. Số của thửa đất nơi có tài sản: .....; Tờ bản đồ số (*nếu có*): .....

2.2.3. Mô tả tài sản gắn liền với đất/tài sản gắn liền với đất hình thành trong tương lai: .....

### 2.3. Nhà ở hình thành trong tương lai thuộc dự án xây dựng nhà ở

2.3.1. Tên và địa chỉ dự án có nhà ở hình thành trong tương lai:

.....

.....

2.3.2. Loại nhà ở:  Căn hộ chung cư;  Nhà biệt thự;  Nhà liền kề.

2.3.3. Vị trí căn hộ chung cư/ nhà biệt thự/ nhà liền kề:

.....  
.....  
.....  
(đối với căn hộ chung cư: Vị trí tầng: .....; Số của căn hộ:  
.....;

Tòa nhà

.....)

2.3.4. Diện tích sử dụng: ..... m<sup>2</sup>

(ghi bằng chữ: .....)

2.3.5. Hợp đồng mua bán nhà ở hình thành trong tương lai (nếu có):

Số hợp đồng (nếu có): ..... , ký kết ngày ..... tháng ..... năm .....

#### **2.4. Dự án xây dựng nhà ở**

2.4.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất (nếu có):

Số phát hành: ....., số vào sổ cấp giấy: .....

Cơ quan cấp: ....., cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4.2. Quyết định giao đất, cho thuê đất của cơ quan có thẩm quyền

Số: .....

Cơ quan cấp: ....., cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

2.4.3. Số của thửa đất nơi có dự án xây dựng nhà ở: .....; Tờ bản đồ số (nếu có): .....

2.4.4. Tên dự án xây dựng nhà ở:

.....  
.....  
.....  
.....

2.4.5. Mô tả dự án xây dựng nhà ở:

.....  
.....  
.....  
.....

#### **2.5. Nhà ở hình thành trong tương lai không thuộc dự án xây dựng nhà ở**

2.5.1. Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất:

Số phát hành: ....., số vào sổ cấp giấy: .....

Cơ quan cấp: ....., cấp ngày ..... tháng ..... năm .....

2.5.2. Số của thửa đất nơi có nhà ở hình thành trong tương lai: .....; Tờ bản đồ số (nếu có): .....

2.5.3. Mô tả nhà ở hình thành trong tương lai:

.....  
.....  
.....

.....	.....
.....	.....
.....	.....
<b>3. Hợp đồng thế chấp:</b> số ( <i>nếu có</i> ) ....., ký kết ngày ..... tháng ..... năm .....	
<b>4. Thuộc đối tượng không phải nộp phí đăng ký</b> <input type="checkbox"/>	
<b>5. Tài liệu kèm theo:</b> .....	..... ..... ..... ..... ..... ..... .....
<b>6. Phương thức nhận kết quả</b> <input type="checkbox"/> Nhận trực tiếp <b>đăng ký:</b> <input type="checkbox"/> Nhận qua đường bưu điện (ghi rõ địa chỉ) ..... ..... ..... .....	
<i>Các bên cam đoan những thông tin được kê khai trên Phiếu yêu cầu này là trung thực, đầy đủ, phù hợp với thỏa thuận của các bên và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về các thông tin đã kê khai.</i>	

**BÊN THẾ CHẤP (HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA BÊN THẾ CHẤP)**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

**BÊN NHẬN THẾ CHẤP (HOẶC NGƯỜI ĐẠI DIỆN CỦA BÊN NHÂN THẾ**

**CHẤP/QUẢN TÀI VIÊN/NGƯỜI MUA TÀI SẢN THI HÀNH ÁN/CƠ QUAN THI HÀNH ÁN DÂN SỰ/VĂN PHÒNG THÙA PHÁT LẠI)**

(Ký, ghi rõ họ tên và đóng dấu, nếu là tổ chức)

## PHẦN CHỨNG NHẬN CỦA CƠ QUAN ĐĂNG KÝ

Văn phòng đăng ký đất đai: .....

Chứng nhận đã xóa đăng ký thế chấp theo những nội dung được kê khai tại Phiếu yêu cầu này tại thời điểm .... giờ.... phút, ngày.... tháng.... năm .....

....., ngày .... tháng ..... năm

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN ĐĂNG KÝ  
(Ghi rõ chức danh, họ tên, ký và đóng dấu)

### HƯỚNG DẪN KÊ KHAI

#### 1. Hướng dẫn chung

- 1.1. Nội dung kê khai rõ ràng, không tẩy xóa.
- 1.2. Đối với phần kê khai mà có nhiều lựa chọn khác nhau thì đánh dấu (X) vào ô vuông tương ứng với nội dung lựa chọn

#### 2. Tại khoản 1: Người yêu cầu xóa đăng ký:

- 2.1. Người yêu cầu xóa đăng ký biện pháp thế chấp thuộc trường hợp nào trong số 06 trường hợp liệt kê tại khoản này thì đánh dấu (X) vào ô tương ứng với trường hợp đó.
- 2.2. Tại điểm 1.4: Nếu người yêu cầu xóa đăng ký là cá nhân trong nước thì kê khai về chứng minh nhân dân, căn cước công dân, chứng minh được cấp theo Luật Sỹ quan Quân đội nhân dân Việt Nam, Luật quân nhân chuyên nghiệp, công nhân và viên chức quốc phòng hoặc giấy tờ xác định tư cách pháp lý khác theo quy định của pháp luật; người Việt Nam định cư ở nước ngoài, cá nhân nước ngoài thì kê khai về hộ chiếu; nếu là tổ chức thì kê khai về Giấy chứng nhận (GCN) đăng ký thành lập (nếu có), GCN đăng ký doanh nghiệp, GCN đăng ký hoạt động chi nhánh, văn phòng đại diện/Giấy phép (GP) thành lập và hoạt động hoặc Quyết định thành lập hoặc GP đầu tư, GCN đầu tư, GCN đăng ký đầu tư.

#### 3. Tại khoản 2: Mô tả tài sản thế chấp đã đăng ký:

- 3.1. Kê khai các thông tin về tài sản thế chấp đúng như nội dung đã đăng ký.
- 3.2. Trường hợp trong Mẫu số 04/XĐK không còn chỗ ghi nội dung kê khai về tài sản đã đăng ký thế chấp cần xóa thì sử dụng Mẫu số 07/BSTS.

#### 4. Mục bên thế chấp, bên nhận thế chấp ký tên:

- 4.1. Trường hợp người đại diện của bên thế chấp, bên nhận thế chấp là cá nhân thì ký, ghi rõ họ tên của người đại diện; Trường hợp người đại diện của bên thế chấp, bên nhận thế chấp là pháp nhân thì ký, ghi rõ họ tên, chức vụ của người đại diện hợp pháp của pháp nhân và đóng dấu của pháp nhân là đại diện.
- 4.2. Trường hợp người yêu cầu xóa đăng ký là Quân tài viên thì Quân tài viên phải ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu vào phiếu yêu cầu tại phần chữ ký, con dấu bên nhận thế chấp, đồng thời bên thế chấp và bên nhận thế chấp không phải ký và đóng dấu vào phiếu yêu cầu.
- 4.3. Trường hợp người yêu cầu xóa đăng ký là người mua tài sản thi hành án; Cơ quan thi hành án dân sự, Văn phòng thừa phát lại đã kê biên và xử lý tài sản xong thế chấp thì người mua tài sản thi hành án, Cơ quan thi hành án dân sự, Văn phòng thừa phát lại phải ký, ghi rõ họ tên, chức danh và đóng dấu (nếu có) vào phiếu yêu cầu tại phần chữ ký, con dấu của bên nhận thế chấp; đồng thời bên thế chấp và bên nhận thế chấp không phải ký và đóng dấu vào phiếu yêu cầu.

